

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN T
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **43/2020/HSST**

Ngày 28 - 4 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y - TỈNH NGHỆ AN

-T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Hào

2. Bà Phan Thị Quế

- Thư ký phiên tòa: ông Phan Thanh Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên T tham gia phiên tòa: ông Luyện Văn Thông - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: **39/2020/HSST**, ngày 06 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **43/2020/QĐXXST-HS** ngày 10 tháng 4 năm 2020 đối với:

Bị cáo **Phan Xuân H**, (tên gọi khác: không) - sinh ngày 05/8/1984 tại huyện H, tỉnh T; nơi cư trú: xóm 4, Xã H, huyện Y, tỉnh N; nghề nghiệp: lao động tự do; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; Đảng, đoàn thể: không; con ông Phan Xuân Đ (đã chết) và bà Ngô Thị H; Vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ: Không; Tạm giam: từ ngày 07/12/2019 đến nay tại trại tạm giam - Công an tỉnh Nghệ An (có mặt).

***Người bị hại:** Anh Nguyễn Hữu T - sinh năm 1985. Địa chỉ cư trú: xóm ĐN, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An.(*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 04/10/2003, anh Nguyễn Hữu T cùng với 3 người bạn của mình là anh Vũ Văn H, anh Hoàng Hữu Q và anh Nguyễn Hữu V đi vào quán cắt tóc của chị Hoàng Thị H tại khối 1, thị trấn Y, huyện Y để cắt tóc. Lúc này có Phan Doãn H và Phan Xuân H cùng trú xóm 4, H T, huyện Y chở nhau bằng đi xe đạp (H chở H) cũng đi vào quán cắt tóc. Do không chú ý nên H để bánh xe đạp va vào cửa quán cắt tóc, lúc này anh T có nói “Bay định phá quán người ta à” thì H có lời qua tiếng lại với anh T. Sau đó, H nói H chở H về nhà H, tại đây do đang bức tức với câu nói của

anh T nên H rủ H quay lại quán cắt tóc để đánh anh T thì H đồng ý. H vào nhà mình lấy 01 ống tuýp sắt loại phi 21 dài khoảng 01 mét rồi cùng H đi lại quán cắt tóc của chị H. Khi đến nơi, thấy anh T đang cắt tóc thì H cầm ống tuýp sắt và lao vào đánh anh T nhưng anh T gạt tay làm ống tuýp rơi xuống nền nhà. Tiếp đó, H lấy 01 thanh sắt xoắn chốt cửa quán đánh anh T nhưng anh T tránh được và ôm H xô đẩy ra trước quán. Quá trình H và anh T vật lộn thì H đi vào phía trong quán cắt tóc lấy 01 chiếc kéo cắt tóc bằng kim loại màu đen chạy ra đâm một phát trúng vào xương sống của anh T tại vị trí cách gáy 20cm làm mũi kéo bị gãy khoảng 1,5cm, anh T bị ngất tại chỗ. Sau đó H tiếp tục dùng ống tuýp sắt, H dùng thanh sắt đánh vào lưng và chân của anh T. Khi thấy anh T chảy nhiều máu thì H và H dừng lại không đánh nữa rồi bỏ đi. Anh T ngay sau đó được bạn bè đưa đi Bệnh viện cấp cứu. Sau khi gây án, H và H đều trốn khỏi địa phương. Ngày 04/10/2003 gia đình của anh T có đơn đề nghị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y giám định tỷ lệ thương tật và yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Ngày 21/6/2007, H ra đầu thú. Ngày 07/12/2019, H ra đầu thú tại cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Nghệ An.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 13 ngày 12/12/2003 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Nghệ An kết luận: Anh Nguyễn Hữu T bị vỡ cột sống tổn thương tủy vùng D 6.7. Tỷ lệ thương tật: 71%.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Y, H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại và các tài liệu đã xác minh, điều tra được có tại hồ sơ.

- Phan Doãn H, ngày 21/9/2007 đã bị TAND tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật xử phạt bị cáo Phan Xuân H từ 3 (ba) năm - 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù.

- **Hình phạt bổ sung:** Xét bị cáo không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Mặc dù tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Hữu T vắng mặt nhưng anh T đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đề ngày 30/3/2020 lưu tại hồ sơ vụ án; gia đình bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho bị hại anh Nguyễn Hữu T 02 đợt tổng số tiền 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng, anh T không có yêu cầu gì nên miễn xét;

- **Xử lý vật chứng:** 01 ống tuýp sắt loại phi 21, dài 1 mét; 01 chốt cửa bằng kim loại, dài 1 mét, 01 chiếc kéo bằng kim loại, màu đen, bị gãy 1,5 cm ở mũi. Tất cả vật chứng nêu trên đã được xử lý tại Bản án số 213/2007/HSST ngày 21/9/2007 của TAND tỉnh Nghệ An.

- **Về án phí:** Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì mà chỉ xin đồng ý xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Căn cứ buộc tội: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên; Tòa án nhân dân huyện Y, Thẩm phán thì trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đây là vụ án thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, bị cáo dùng hung khí nguy hiểm là chiếc kéo sắt gây tổn thương sức khỏe cho anh Nguyễn Hữu T với tỷ lệ thương tật là 71%. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo Phan Xuân H về tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 là phù hợp với quy định của pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo là liều lĩnh, coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Vì mâu thuẫn nhỏ bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm xâm phạm sức khỏe của người khác, gây hậu quả nghiêm trọng. Vì vậy, việc truy tố và xét xử bị cáo Phan Xuân H là cần thiết và phải lên hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình tích cực bồi thường cho bị hại; bố bị cáo là người có công với nhà nước được tặng thưởng huy chương chiến sỹ vẻ vang trong kháng chiến chống Mỹ; sau khi bỏ trốn bị cáo nhận thấy việc làm sai trái của mình đã ra đầu thú tại cơ quan công an tỉnh Nghệ An; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46 BLHS năm 1999 đồng thời áp dụng điều 47 BLHS năm 1999 xử phạt bị cáo mức dưới khung hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt; không có tiền án, tiền sự nhưng nhất thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

- [3] **Về trách nhiệm dân sự:** Mặc dù tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Hữu T vắng mặt nhưng anh T đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đề ngày 30/3/2020 lưu tại hồ sơ vụ án; gia đình bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho bị hại anh Nguyễn Hữu T 02 đợt tổng số tiền 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng, anh T không có yêu cầu gì nên miễn xét;

[4] Về xử lý vật chứng trong vụ án đã được xử lý tại Bản án số 213/2007/HSST ngày 21/9/2007 của TAND tỉnh Nghệ An nên miễn xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phan Xuân H phạm tội “ cố ý gây thương tích”.

Căn cứ khoản 3 điều 104; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46; điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999

- Xử phạt: **Phan Xuân H 3** (ba) năm **6** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 07/12/2019.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phan Xuân H phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo Phan Xuân H có mặt được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại anh Nguyễn Hữu T vắng mặt được quyền kháng cáo bản án lên tòa án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận

- VKSND H.Y
- THADSH.Y
- CA huyện Y
- Bị cáo, bị hại
- VKSND tỉnh Nghệ An
- TAND tỉnh Nghệ An
- Lưu hồ sơ
- UBND xã H T
- Kết quả

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Nhung

